

== THO' ==

NGỌC-CAM NGỌC-KHỎ

BỐN CÚ SOẠN LẠI

XUẤT - BẢN

SOẠN - GIẢ



CHUẬN - HÒA

ĐẶNG - LỄ - NGHI

Bản này ông PHẠM-VĂN-THÌNH đã nhượng đứt bản quyền



Nhà buôn THUẬN-HÒA - 51, THÁP-MƯỜI - CHOLON

Ngọc-nương ngồi dựa thạch-bàn, Ngọc-Cam Ngọc-Khỏ hai nòng Khóc là
Vú-teo tuổi tác đã già, Sữa đầu con bú thật là khổ thay.

Từ nhà kho Quán Ven Đường

NGỌC - CAM NGỌC - KHỎ

Trải xem cổ tích truyền lời, Rằng xưa quốc thanh thuở đời Minh vương
Biên cương cuồn khẩu khiếp nhường, Chúa hiền tôi thảo bốn phương thuận hòa
Cổ quan Thừa-tướng quốc-gia, Ngọc ông tánh hiệu, ông bà thiện nhân
Lòng lành tác phước thi ân, Hiềm vì không kể nổi phần lửa hương.
Đêm ngày cầu khẩn thường thường, Động lòng trời đất cảm thương người hiền
Liên sai nhứt diện nữ-tiên, Đàng-vân giá-vỏ hạ miền dầu thai,
Thôi bà Thừa-tướng từ đây, Hoi cơm tanh cá quả rày thọ thai,
Tới kỳ mặng nguyệt khai huê, Sanh dặng một gái mặt mày tốt xinh,
Từ nằng khôn lớn nên hình, Lời nguyên giữ tấm lòng trinh trọn đời,
Ông bà than thở con ôi, Lớn khôn phải có lứa đôi như người,
Nằng rằng tục thế lối đời, Chồng con nầy nợ xem thời cực thay.
Con nguyên ở vậy tháng ngày, Hôm mai trà nước giúp rày mẹ cha.
Thừa-tướng tuổi tác đã già, Liên xin hưu-tri về nhà nghỉ ngơi.
Nào hay số hệ nơi trời, Ông bà mặng kiếp đều thời qui thiên.
Ngọc-thị lẳng khóc ngửa nghiêng, Mẹ cha bao nỗ du tiên tị trần,
Phận con sau trước một thân, Cô di chú bác xa gần cũng không.
Liên lo tống-táng cho xong, Tuần chay tang chế trọn lòng tam niên.
Vào ra gia-nội thăm phiến, Làm sao cha mẹ vẹn tuyền tội khiên,
Tụng kinh cứu khổ liên liên, Làm chay bố thí của tiền sạch không.
Phận mình giữ tấm trinh đồng, Ẩn vào hang núi lánh vòng nguyệt hoa
Gặp cơn nóng nực thay là, Dời chơn đến chốn suối hoa tắm rày.
Dòng quyền bạch thủy tốt thay, Thấy hai mũi bưởi trời ngay giữa vơi
Ngọc-thị xem thấy buồn lời, Bưởi ai mà bỏ trời nơi suối nầy?
Tưởng cho sự rất nên may, Cửa rơi ta lượm già rày còn duyên.
Nói rồi vội vả lội liền, Lội ra vớt bưởi dòng quyền rõ ràng.
Cửa ai ta cũng chẳng tang, Cửa rơi ta vớt chẳng gian đâu là.
Ẩn bưởi cười nói hề ha, Bưởi sao ngon ngọt thật là qui thay.
Ẩn rồi hang đá về rày, Lo bề dưỡng tánh tháng ngày trải qua.
Làm sao mệt mỏi lòng ta, Dường như có ghen mặt mà ủ ê.
Từ ngày ẩn bưởi mà về, Châu thân ngủ tạng mỗi mệ nhiều dặng.
Phải rồi một lẽ cru mang, Thèm chua thèm ngọt lại càng lạ thay.
Ngày ngày bụng lớn ra rày, Đẻ mệ ngủ tạng mỗi mệ nhiều dặng.
Trách thăm ai khéo báo tôi, Hồ thân già chẳng trọn đời khó ầu.
Nhơn gian cách trở bấy lâu, Một mình thọ hai bởi đâu bày dặng.
Ngay gian ai biết cho toàn, Không chồng mà chữa thế-gian có nào.
Một mình ngồi nghĩ ngát ngào, Lòng ta trinh tiết chẳng xao tất lòng.
Nghĩ thời sự cũng lạ lùng, Vốn ta cũng chẳng bạn cùng với ai.
Lánh mình ở chốn sơn nhai, Thuở mười ba tuổi biết ai đâu là.
Ở non Nham-lãnh rừng già, Năm rồi tháng lụng tuổi đã bảy mươi.
Phải ta quen biết với người, Thời nghi lễ nợ đáng thời dạ ta.

Vốn không quyền thức ai mà, Ở miền dương thế người ta liếng đồn.
Không chồng sao lại có con, Chín tháng đã phải héo don mình gầy.
Thở than than thở canh chầy, Biết đâu mà tính tháng ngày sanh thai.
Quần đau nhức thức hôm mai, Hay là mắng nguyệt huê khai tới ngày.
Dựa nơi hang đá than dài, Tâm thần chuyển động song thai rõ-ràng.
Lâm đàm miệng những vái van, Đất trời phủ hộ vẹn toàn mẹ con.
Thăm sâu trong da héo don, Sinh ra nhị nữ hai con tốt hình.
Bồng con than thở một mình, Không tàng quả báo tội tình chi chi.
Tuổi già đã đến bực nì, Vú teo không sữa lấy gì nuôi con.
Làm sao nuôi trẻ vuôn tròn, Vái trời xin giúp mẹ con tôi rày.
Bồng con tay lại lần cây, Chờ đi lập cập luy đầy chứa chan.
Bồng con ngồi dựa thạch bàn, Tắm cho hai trẻ héo don trong lòng.
Dòng quyền bạch thủy sạch trong, Tắm rồi bồng lại ngổ phòng liệu toan.
Cởi áo úm trẻ cho an, Lửa kia là bạn trong hang một mình.
Lá dương làm chiếu gập ghình, Trong hang lạnh lẽo sâu tình xiết bao.
Vai cùng đất rộng trời cao, Có sanh có dưỡng lẽ nào xin thương.
Gạo cơm khô g có tư lương, Nắng hái rau má lo phương liệu rày.
Nước rau làm sữa rất hay, Mẹ thì ăn cái mai nay trợ thời.
Khóc than đã thấu đến trời, Cửa hang chừ thử chực nơi phò trì.
Không chồng mà chữa thậm oan, Cha sanh không có biết toan lẽ nào.
Đặt tên đặt họ làm sao, Không cha theo mẹ lẽ nào vô danh.
Tùng theo họ mẹ đã đành, Ngọc-Cam làm chị quyết danh rõ-ràng.
Em đặt Ngọc-Khổ cho an, Vốn ta cam khổ nhớ mang đầy đầy.
Đặt tên Cam, Khổ nhớ rày, Dầu cho đến thác nhớ ngày tân toan.
Mẹ con hăm hức trong hang, Ăn rau mà sống cơ hàn xiết chi.
Có hình cang có dung nghi, Mời nên ba tuổi xem thì tốt tươi.
Sánh so thế sự không người, Khuôn viên đầy đặt tốt tươi mặt nong.
G ống người ở cạnh non bằng, Mời son da phấn má hồng mĩ mai.
Tiếng cười lời nói khoan thai, Nhứt nhứt nhứt tuế mỹ tai tiền đồ.
Ngọc-mẫu xem thấy lỏa lồ, Kêu trời than đất người mô cơ hàn.
Áo thời đã rách lang thang, Chân này chia trẻ nó toan vấn mình.
Phan già bẻ lá che mình, Xa trời gần đất thân mình sá bao.
Trong hang không kẻ ra vào, Rách lạnh răn rửa đường bao mặc thời.
Thốt đoạn tiên lão mở lời, Con ta cách mặt tính thời đã lâu.
Đọa trần thân trẻ giải dẫu, Con ta Ngọc-thị bấy lâu danh đề.
Đầu thai cực khổ nhiều bề, Nay xem mắng số rước luôn lâu.
Tiền đình chừ vị đương châu, Chừ tiên nam nữ đứng hầu đôi bên.
Tiền đình phán dạy giữa đền, Chừ tiên vưng lịnh tới miền lân sơn.
Xuống rước Ngọc-thị phu nhơn, Ngồi hàng phật tử bệ đơn điện tiên.
Chừ tiên vưng lịnh giáo truyền, Đẳng vãn giá vô xuống miền dương gian.
Chừ tiên xuống đến lãnh trang, Đêm khuya thanh vắng nhơn gian êm hòa.
Ngọc-thị ngồi luống xót xa, Phút dẫu thiên sứ đến mà đứng lên.
Theo tôi trở lại Tây thiên, Mau mau tua khá đi tiên theo đây.

Ngọc-thị ngồi thăm canh chầy, Mồ hôi nhỏ giọt lụy đầy chứa-chan.
Nhìn con khôn xiết khóc than, Thương vì con đại cơ hàn khổ thân.
Ngày nay mẹ đã lìa trần, Lầy ai bảo hộ cực thân phen này.
Đêm nay về lúc canh chầy, Tiếc hai Thiên-sứ xuống đây đôi về.
Sử rằng sắc Phật ân đền, Lịnh đã truyền nhạc khó bề thổ than.
Mẹ ngò con ở dương-gian, Nuôi hai con đại cho toàn thi chung.
Nào dè số mẹ đã cùng, Bỏ con thơ đại biết dùng cậy ai.
Thương vì thơ ấu hôm mai, Thích thân không có trong ngoài vắng không.
Mẹ bày căn cội con thông, Kẻo con không rõ tổ tông đâu là.
Chánh què ở quận Đường-hoa, Ông làm Thừa-tướng quốc-gia danh-hiến.
Tuổi cao tác lớn thượng niên, Ông con hưu trí về miền giả dân.
Vốn không có bác thích thân, Ông sanh một mẹ chịu phần nữ-nhi.
Ông bà tiên cảnh dĩ qui, Gia tài để lại thật thì nhiều thay.
Mẹ lo tuần tự đàng chai, Mẹ còn thơ ấu tuổi rày mười ba.
Làm chai làm phước hằng hà, Vái hôn cha mẹ dặng mà siêu thăng.
Mẹ hằng vẹn giữ đạo hằng, Ba năm tang chế nhọc nhằn đã an.
Sạch không tiền bạc gia đàng, Mẹ không mong của thế gian làm gì.
Mẹ lo kiếm chốn tu trì, Tầm vào rừng núi ở thì hôm mai.
Tiết trinh lòng giữ nào sai, Tới khi tuổi bảy mươi hai mắc nài.
Chi chi mẹ cũng không tàng, Xuống khe tắm mát rừng hoang một mình.
Dòng quyền nước chảy bạch tinh, Buổi trời giồng nước sự tình nan trị.
Mẹ vót bưởi nọ ăn đi, Ăn hai muối bưởi về thì thọ thai.
Tới ngày mãn nguyệt huê khai, Sanh ra thì lại song thai rõ ràng.
Năm tí giờ tí là an, Ngày tí tháng tí vẹn toàn sanh ra.
Hai con vốn thật không cha, Lấy theo họ mẹ đặt mà tánh danh.
Chị đặt Ngọc-Cam đã danh, Em đặt Ngọc-Khởi để danh truyền đời.
Ngày nay hôn mẹ biến dời, Hai con ở lại khá thời thương nhau.
Sau dẫu khôn lớn sang giàu, Chị em cũng phải thương nhau trọn nghì.
Trời rồi dị lộ hôn qui, Chư tiên liền rước về thì tiên phưng.
Sắc phong Phật tử tổ tông, Mãn căn trần thế tại ương mạn nong.
Kiếp dọ thì đã gần công, Ngày nay hưởng phước ngay rống cõi tây.
Việc mình chưa xót nào khuấy, Thương con thơ đại canh chầy thổ than.
Cam, Khổ hai trẻ khóc vang, Mẹ ơi ! Bỏ trẻ gian nan chốn này
Lấy chi báo ngãi mẹ đây, Đền ơn sanh dục những ngày cưu mang.
Chị em cắt tóc để tang, Lấy chi tần liệm cho an cốt hài
Thương thay thân mẹ diêm đài, Lỏa lồ thân thể cốt hài thiết tha.
Công ơn sanh dưỡng hai ta, Sơn trang hăm hút phận đà khó khăn.
Chị mau tua xé cái chần, Đắp thân cho mẹ đạo hằng chớ sai.
Mẹ lên hưởng phước tây đài, Phận con dương thế trần ai một mình.
Thế gian ai rõ sự tình, Lá cây che vắn thân mình còn thơ.
Không trông chẳng đoái nở chơ, Từ đây con trẻ u ơ làm toàn.
Chị em ta phải nằm đưng, Trả ơn từ mẫu cưu mang những ngày.
Non xanh lựa chỗ xinh thay, Dùng một tấm đá dựng rày bộ bia.
Chị em than khóc li bì, Ngày đêm vắng mẹ xiết gì nhớ thương.

Chị em đói khát ghe đường, Lỡ lẽ thân thể đêm trường gió đông.
Trong hang sau trước tay không, Làm sao choặng vẹn lòng trả ơn.
Chị toan một kế đỡ cơn, Sớm đi hành khát gạo cơm xóm làng.
Trước là báo nghĩa thâm san, Sau là dưỡng tánh cho an tháng ngày.
Ngọc-Khổ nghe nói thương thay, Chị phân lời ấy em rày khó toan.
Mẹ xưa lời trời rõ ràng, Đói no em chị phải an chung tình.
Ngày nay chị tỉnh khỏi trình, Bỏ em hang đá một mình sau an.
Em e bắt trắc giữa đàng, Ấc là em chị hai phan chẳng gần.
Lại e chị dặng ấm thân, Vui chơi thành-thị nhân nhân lựa là.
Chị nghe lời mới thốt ra, Chị không bạc nghĩa em mà chớ lo.
Hổ hang thời thể dặng đo, Thân mình chưa đủ say no nổi gì.
Nửa chần chị mặc chị đi, Lá cây em tạm vạy thì ấm thân.
Miền là chung thỉ tròn ăn, Dặn dò sau trước ăn cần là an.
Nàng liền ra khỏi cửa hang, Cấm tình cốt nhục lụy càng thâm bấu.
Rừng thung lổ xổ xanh màu, Khỏi non Nham-lãnh tới đầu hương què.
Mười ngày tới chốn dân lành, Nàng đi hành khát chợ què một hồi.
Thân tôi mình một mồ côi, Ông bà làm phúc cho tôi ít nhiều.
Khách thương qua lại dập dề, Thấy nàng nhan sắc mỹ miều Tiên-nương.
Ai ai xem thấy cũng thương, Gạo tiền bố thí bên đường nhiều thay.
Đi xin đã dặng mười ngày, Rất nhiều tiền gạo toan rày lui chơn.
Mười ngày đã tới Lảnh-son, Chị em mừng rỡ một cơn hiệp hòa.
Sớm khuya ở chốn rừng già, Đói no rau cháo miễn qua tháng ngày.
Tạm dùng lễ tế bằng nay, Đền ơn trả thảo những ngày cru mang.
Chị em kêu mẹ khóc than, Hồn linh mẹ chứng cơ hàn của nay.
Chị em van vái an bài, Múi dưa mận lạc đèn ngày ân sâu.
Những từ mẹ để bấy lâu, Ở miền Nham-lãnh mặc hầu lá cây.
Mười ba năm chịu đắng cay, Ngày nay em chị biết rày ăn cơm.
Ăn rau vẹn tấm lòng đơn, Của người bố thí bần nhơn ăn may.
Gạo cơm nay đã hết rày, Ngọc-Khổ thôi mới toan nay thượng hành.
Nghĩa chị cũng như mẹ sanh, Vốn em chưa báo cho đành mười ân.
Em xin hành khát thôn dân, Đem về cúng quẩy báo ân một hồi.
Ngọc-Cam rằng hỏi em ôi! Phận em thơ đại đi thời buồn qua.
Thị-thiền vốn thật phương xa, Thiếu chi trai gái trẻ già vui say.
Xương ca chấp trối tiêu diêu, Nam-thanh nữ-tử đồ diêu vào ra.
Dầm dằng kể lại người qua, Biết là du khách hay là xin ăn.
Ngọc-Khổ nghe nói thưa rằng: Chị phân lời ấy sao bằng lòng tôi.
Đời ta khổn khổ mồ côi, Chị em sanh tử cho toàn cho cần.
Ở hang chị khá ngồi trần, Tắm chần em vẫn vào thân lên đàng.
Bái từ chị ở lại hang, Lăn theo đàng núi quần hàng nặng mưa.
Ngày ngày hết sớm thì trưa, Chiều lại rồi tối thôi đưa tháng ngày.
Đời chơn nay đã mười ngày, Thị thành đã đến chốn này vui thay.
Lăn xăn liêu quần dầy dầy, Xin người bố thí cho rày bần nhơn.
Nói việc Minh-chúa trị dân, Có qua Tống-trần đại-thần ngôi cao.
Tứ phượng tiếng dậy như phao, Trị an biên-địa nở sao dân lành.

Phước nhà nam tử đã sanh, Hương-Minh trường tử học hành thông minh.
Tuy là thơ bé phù sinh, Lễ nghi bất thiệp thừa trình đáng rang.
Trưởng-công chông vợ luận bàn, Ngồi lo gia sự khó toan liệu dùng.
Ta là quờn trọng Trưởng-công, Danh vang chư quốc anh hùng ai dưng.
Chút trai nổi nghiệp tông đường, Khả toan định chốn cang thường thất gia.
Họa may hậu phước cho ta, Nổi sanh chút cháu kẻo mà vắng sau.
Hương-Minh nghe rõ trước sau, Cúi đầu qui lạy thừa mau việc mình.
Tuổi con còn bởi phù-sinh, Con xin vui đạo Khổng Trình hôm mai.
Lo chi là việc dưng hai, Lập nên thân phận ngọc-dải thiếu chi.
Ngựa trông lưỡng cả rộng suy, Đặng con thông thả lo kỳ ứng khoa.
Trưởng-công nghe trẻ thừa qua, Lời phân hữu-lý ta mà ép chi.
Ông bà khen bấy ấu nhi, Con ta quyết chí lo thi công danh.
Nói việc Ngọc-Khổ thượng hành, Hi xin lạc tới vào thành Trưởng-công.
Nàng rằng cúi lạy bà ông, Ít nhiều bổ thí nhờ rày bữa ăn.
Ông bà biểu trẻ kêu rằng, Hỏi người hành khất kho khăn vào nhà.
Hương-Minh đi học đằng xa, Lão thông kinh sử về nhà nghỉ ngơi.
Cho hay duyên nợ ở trời, Thấy người bán nữ ngồi nơi thềm nhà.
Nàng đương qui lạy ông bà, Hương-Minh xem thấy xót xa trong lòng.
Trở vào ngồi dựa hiên song, Buông lời liên hỏi rõ lòng bần nhơn.
Cửa nhà danh tánh khá phân, Nhơn sao rách rưới cơ bần thăm thay.
Mẹ cha còn ở đâu rày, Xưa có nghiệp này hay mới hóa ra.
Nàng nghe người hỏi xót xa, Hai hàng châu lụy nhỏ sa rờn rờn.
Mồ côi những thuở trong lòng, Ăn mày từ bữa ngỗ lòng độ thân.
Ít nhiều bổ thí làm ân, Trông ơn quảng đại lo phần dưỡng an.
Hương-Minh nghe nói bàng hoàng, Nhìn xem mặt mũi dung nhan khác trần,
Ta xin nuôi đó an thân, Đề đi hành khất thôn dân cực rày,
Ở đây no đủ ngày ngày, Áo cơm sẵn có khỏi nay lỏa lồ.
Ngọc-Khổ nghe nói liền phở, Tôi người bần tiện vốn đồ chẳng nên.
Ông là sang cả bậc trên, Nói chi những việc chẳng nên đó mà.
Chẳng cho thì đuổi trở ra, Ngạo chi thân dứa xấu xa ăn mày.
Nàng rằng căn số rủi thay, Đã đi ăn mày mà cũng dở dang.
Nàng liền quày quả ra dưng, Hương-Minh thấy vậy lòng càng thăm thay.
Nắm chần liền kéo lại rày, Ta quyết phen này níu chẳng cho ra.
Dưng trời đã khiến đến ta, Cũng như tơ nguyệt người đã se dây.
Nàng tựa khá ở lại đây, Dưng đó nợ nầy chẳng đẹp hay sao.
Nàng nghe lời nói tiêu hao, Hồ hang thói thậm biết bao thẹn thừa.
Vái cùng trời đất miếu chùa, Cứu tôi khỏi nạn chát chua thăm phiền.
Ăn mày xin thí gạo tiền, Sao rằng là nợ là duyên đó là.
Người con Thừa-trưởng quốc-gia, Thiếu chi đòi lữa sui gia dưng hồng.
Chị tôi non núi đợi trông, Tôi đâu có dám cãi lòng hoang ni.
Chàng dầu níu chẳng cho đi, Tôi liền thân thác chẳng ly nghĩa nhà.
Dám dưng lỗi tệ mẹ cha, Thỉnh không xin chùng kẻo mà thăm oan.
Vừa kêu vừa khóc vừa than, Ngã lủn nằm xuống dựa ngang thềm nhà.
Vợ chồng Thừa-trưởng chạy ra, Thấy con níu dứa xấu xa ăn mày.

Trường-công xem thấy giận thay. Dạy bắt Minh đến ta nay đánh đòn.
Cha sanh vốn có một con, Ngọc nga châu báu để còn thiếu chi.
Nhưng trang quờn cả thiếu gì, Mẹ cha toan liệu lo ni đông sang.
Đôi bên rần rộ oai vang, Kiếm dầu nam-gián rõ-ràng cho con.
Ngày sau kể hậu tông môn, Quờn cha Thừa-trưởng tiếng đồn chấn dân.
Nơi nơi dầu đó xa gần, Biết cha làm bức đại-thần oai vang.
Nay con làm việc hồ hang, Sánh cùng bản-nữ trăm đang hồ thay.
Tội kia ta chẳng dung rày, Đánh cho đến nước đuổi nay khỏi nhà.
Hương-Minh nghe nói xót xa, Cúi đầu qui lạy mẹ cha thừa rằng :
Mười ân con giữ đạo hằng, Chưa đền ơn trọng sao rằng tả tày.
Vốn con còn hởi thơ ngây, Nền chưa kịp xét cha rày chấp chi.
Lòng con luận luận suy suy, Cầu vinh cầu trọng muốn chi cơ hàn.
Nhưng là quờn cả con quan, Xứng đòi không dặng biết toan lẽ nào.
Không tường thiên định làm sao, Như ai xe buộc dươn vào nơi đây.
Lương-dươn trời đất định gầy, Càn khôn tạo-hóa con đây biết gì.
Dùng nơi sang cả thiếu chi, Vinh vang sang trọng đẹp thì mẹ cha.
Trước là xứng bức xuôi gia, Cửa tiền có sẵn đề mà cho con.
Hiền vang sang trọng như non, Cưới thời trăm lễ nào còn thiếu chi.
Nhon dươn trời chẳng định kỳ, Sau cũng phân rẽ thấy chi dầu là.
Người đòi nào khác như hoa, Hề tàn rửa nhụy ai mà sá chi.
Cha đây con phải ra đi, Dám dầu lỗi đạo lỗi nghi thân saỵ.
Thân con lưu lạc đã đành, Đói no cam phận rách lành quần bao.
Thương vì cha mẹ tuổi cao, Nắng mưa rõ biết lẽ nào chẳng hay.
Tử-kỳ dầu những tới ngày, Mất rồi thì cũng phải tay không mà.
Không người xem sự tề-gia, Mồ phần lạnh-lẽo ai mà viếng thăm.
Đời đời bất tích ngàn năm, Nhan tàn khối lạnh tới tâm thay là.
Trường-công nghe nói thở ra, Con phân nhằm lý lòng già cũng yên.
Cẩn dươn việc ở hoàng-thiên, Cải làm sao dặng ép duyên ép lòng.
Lở bề phải chịu cho xong, Nở nào lại khiến cho rờng lên mây.
Kêu nàng đứng dậy vào đây, Mặc áo quần này tắm gội sửa sang.
Rồi con đồng tịch đồng sàng, Phụng loan kết tóc nghĩa vàng an nơi.
Ngọc-Khổ nghe nói rụng rời, Bên thêm ngã xuống hệt hơi nửa giờ.
Phách hồn xiêu lạc bơ-vơ, Hồi lâu định tỉnh mờ mờ mới hay.
Vái cùng trời đất cao đây, Quỷ thần chứng kiến lòng ngay đây là.
Vốn tôi thật chẳng có cha, Mẹ sanh tại chốn non hoa dị kỳ.
Từ-thân từ xuống âm-ty, Phận tôi đói rách phải đi ăn mày.
Chị tôi non núi nào hay, Chia chẵn tôi mặc ăn mày của ông.
Tôi dầu dặng dựa cửa rờng, Phận tôi no lòng bỏ chị sao yên.
Chị em thế có hoàng-thiên, Bỏ chị lỗi nguyên ai lại tha tôi.
Chị em không mẹ mồ côi, Mẹ thác lời trời chó rời bỏ nhau.
Tôi về thừa lại trước sau, Chị tôi an dạ tôi đâu quờn lời.
Như cầm tôi ở tại nơi, Tôi nguyện tử biệt vậy thời toàn trung.
Hương-Minh nghe nói thỉ chung, Khen nàng từ đức tam-tùng thảo ba.
Áo quần trăm xuyến hải hoa, Chỉ chi cũng sẵn ta đà sắm sanh.

Chọn ngày tá hiệp giờ lành, Lân cưỡi với chị sau anh rước về.
Dám xin lòng chớ ừ ừ, Tinh lên rước chị đem về cho yên.
Ngọc-Khổ nghe nói thêm phiền, Ấu quần chẳng mặc thẹn duyên dây ngời.
Dặt dờ luồn những bồi hồi, Mặt mờ hồn phách nghĩ thời lụy hòa.
Nói về Ngọc-Cam ở nhà, Ngày đêm vô vô ngời mà trông tin.
Vốn không rõ dạng sự tình, Em ôi! Ai bắt dạng hình thăm thương.
Oan thay chi xiết đoạn trường, Chị thác một đường em thác một nơi.
Biết ai mà hỏi vài lời, Cho thông tin tức lễ thời cho hay.
Vẫn em từ ấy đến nay, Đường xa non núi nào hay lẽ gì.
Lộ đồ chị chẳng nại chi, Chị muốn xuống đó dạng thì hỏi thăm.
Ngặt vì không khổ vấn thân, Chi chi chẳng có áo chân lỏa lờ.
Biết ai mà nhảu hỏi phò, Càng trông càng bật lệ mô thấy gì.
Thốt đoạn Minh-đế trị vì, Muôn dân nhàn lạc tứ-vi an hòa.
Vua mừng an thanh nước nhà, Lại sanh nam-tử mặt hoa tốt hình.
Cho hiệu thái-tử triều đình, Tác vừa hai tám thông minh thay là.
Đức vua lời mới phân qua, Nhường ngôi Thái-tử nối mà trị dân.
Thái-tử tâu giữa trào thần, Đội ơn vương phụ rộng ân cãm tình.
Muôn tâu lượng thánh cao minh, Cho con sẵn bắn thỏa tình dạo chơi.
San tiền con nguyện tới nơi, Sẵn cây bắn cáo vui chơi đòi ngày.
Rồi con trở lại thành tây, Vưng lời vương-phụ con nay thế quyền.
Đức vua phán trước điện-tiền, Truyền quân hầu hạ theo liền Đông-cung.
Thái-tử trở lại phòng trung, Sửa sang hàng-lý khắp từng quân nhơn.
Lịnh truyền trực chỉ lãnh-sơn, Bắn sẵn cây cáo giải cơn muộn tình.
Chỉ non Nham-lãnh thượng trình. Dục voi bữa lưới toại tình vui chơi.
Nào hay trời cũng định nơi, Đuổi theo cầm thú bằng chừng lãnh san.
Vần mây che khắp chạn chan, Bốn bề hoa thảo nở nang nhụy vàng.
Gần xem lại có một hang, Tường vân vây phủ các hàng thung reo.
Suối đờn đường thể tiếng tiêu Thượng cầm hạ thú dập đều lạ thay.
Mùi hương mùi xạ lại bay, Mĩa may cõi phật đơm bày sắc xuân.
Thái-tử truyền bảo tam-quân, Dục voi bữa lưới ven rừng tự nhiên.
Voi kia biết thừa hơi tiên. Vầy nhau châu chực đòi bên hang rày.
Thái-tử xem thấy lạ thay, Xét trong hang này ắt có vật nhơn.
Thấy ta sẵn bắn lãnh-sơn, Sợ ta vào ẩn vật, nhơn hang này.
Dạy quân đồn củi chờ chầy, Vây hang mà đốt thời hay dữ lành.
Quân nhơn vưng lịnh thừa hành, Quân liền chăm lửa chung quanh cháy càng.
Nàng Cam nằm dạ trong hang, Trần truồng xấu hổ trăm đàng khó đi.
Lạy ông xin thứ nữ nhi, Rộng lòng làm phước ơn ni tài trời.
Trần truồng đói rách tã tôi, Lánh trong hang đá lá thời che thân.
Vốn tôi là bực giả dân, Chẳng phải yêu quái dị nhân đâu là.
Cúi xin rộng lượng thứ tha, Nhiều sanh làm phước cho qua nạn này.
Truyền quân tắt lửa tức thì, Đề ta cật vấn người ni lẽ nào.
Tư bề ngọn lửa hỏa hào, Quân tưới nước vào lửa tắt như không.
Tự nhiên sáng khắp Tây Đông Xem quả như đồng giống dạng người ta.

Muốn sống thì phải bỏ ra, Phải người dương thế ta tha khỏi mà.
Ngổ là ma quỷ tinh tà, Ta sai võ tướng vào mà giết tươi.
Ngọc-Cam nghe nói rung rờ, Khóc than kêu trời than thở trong hang.
Ra thời xấu hổ trăm đường, Chẳng ra thì thác nghĩ càng khổ thái.
Em ôi ! sống thác nào hay, Biệt tin nào thấy em rày hồi gia.
Từ đây hay chị em ta, Hết trông em chị hiệp hòa em ôi !
Chị em tưởng trọn luân hồi, Đã đành em chị biệt rồi hai phang.
Lá cây mình vẫn vội vàng, Cúi đầu vạn bái cao quan thứ tỉnh.
Mồ côi vốn có một mình, Phải nào yêu quái tà tinh đâu là.
Thái-tử thời mới xem qua, Hình dung quả thiệt tiên-nga khác thường.
Nhơn sau non núi dựa nương, Áo quần không có lá dương vấn choan.
Truyền quân đem áo cho nàng, Kéo mà che lá trăm đường hổ han.
Nàng mau mặc áo cho an, Ra đây ta hỏi mọi đường trước sau.
Ông cha xưa ở xứ nào, Khá tua phân thiệt âm hao thật thà.
Làm sau không ở cửa nhà, Lẽ nào khai thiệt ta tha khỏi nà.
Ngọc-Cam cúi lại phân tàn. Thỉ chung phân lại rõ ràng cặng nguyên.
Ông tôi Thừa-tướng cao quyền, Xứ đảng quê quán tiếng vang xa gần.
Nạp quờn trã chức về dân, Mẹ Ngọc-thị không chổng mồ côi.
Thích thân không có một người, Mẹ tôi lánh tục vào nơi lâm toàn.
Ba năm vừa mắng chế tang, Lên non ẩn tách dưỡng an thân già.
Lên non từ thuở mười ba, Cho đến tuổi già đã bấy mười hai.
Nữ trinh lòng chẳng biết ai, Thế gian nỏ biết việc ai đâu là.
Tắm chơi dòng nước non hoa, Thấy hai muối bưởi trôi ra giữa dòng.
Vớt ăn mỗi bưởi vừa xong, Tự nhiên chuyển bụng trong lòng thọ thái.
Năm tí tháng tí nào sai, Ngày tí giờ tí mắng hoài sanh ra.
Chị em tôi chẳng có cha, Mẹ tôi cách mặc hồn đà qui thiên.
Thị-thiên em đến giáo khuyển, Trao chẵn em mặc chưa yên tin hồi.
Ở non có một mình tôi, Áo quần không có nên ngồi trong hang.
Phận tôi hổ thẹn trăm đường, Lạy ông làm phước lánh nạn oan gia.
Thái-tử nghe nói xót xa, Quả lòng trời giúp nước nhà nào sai.
Tiên-Nga Nham-lãnh non dài, Nay ta xin rước dặm dài về cung.
Xe rồng đây đó ngồi chung, Bá quan hộ giá Hoàng-cung đề vời.
Nàng nghe chàng nói dứt lời, Hồn hoa thiếp thiếp biến dời phương nao.
Đông-cung cởi áo tay trao, Nàng bèn chạy vào nằm ẩn trong hang.
Thái-tử xem thấy bàng hoàng, Xuống xe theo giới vào hang tức thì.
Niều nàng bày tỏ mấy lời, Lên xe quân chúng về thời trào ca.
Mười ngày về tới chương tòa, Cấm ngăn hầu hạ quân gia trong ngoài.
Bao nhiêu tôi gái tớ trai, Cấm trong cấm ngoài đều chẳng cho vào.
Nàng cùng Thái-tử nói phỏ, Khá dùng chiếu ngọc gối sô-tòa vàng.
Lấy trăm mớ áo cho nàng, Hương xông xạ ướp trong màn đối thay.
Đáng ngôi Hoàng-hậu cho rày, Khuyên nàng mặc áo tiệc bày hiệp hôn.
Ta đem nàng tới đền rồng, Tàu qua vương phụ hội công lễ nào.
Nàng nghe phút động tâm bào, Hồn huê thiếp thiếp lụy đào chưa chan.
Một giờ định tỉnh trong màn, Lạy ông cho phận cơ hàn hồi qui.

Phận ông Ngọc-diệp kim-chi, Vốn là thiên-tử trị vì ngoài trong.
Thiếu chi liệt quốc chánh đông, Nhiều nơi xứng đáng loan phông kết giao.
Phận tôi bần tiện dám nào, Nưng khăn sửa ống trong trào cười chê.
Chi bằng cho tôi trở về, Từ sanh tôi đã nguyện thề em tôi.
Lời thề trời đất chừ, g rời, Lẻ đầu mà dám bạc bội trái thường.
Mong ơn thánh đức nhà vương, Cao minh xin thứ lên đường hồi gia.
Ông dầu muốn trọn đạo nhà, Tôi tìm em vắng sau mà sẽ hay.
Giữ lời mẹ dặn những ngày, Kẻo mà em chịu lỗi nay lời thề.
Thái-tử nghe nói mọi bề, Lòng ta chẳng bảo bỏ thề cùng ai.
Ở đây an phận nay mai, Rồi ta sai trẻ dặm dài kiếm em.
Chớ than chi phận khó hèn, Phải dưng thì dưng trắng đen sá gì.
Theo ta về chốn đơn tri, Tàu cùng Vương-phụ trào nghi cho tàn.
Sáu cung nghe nói cảm gan, Ông dưng bần-nữ nghĩ càng giận thay.
Chờ cho bạch nhật rạng ngày, Sáu cung vào tấu tố bài phụ-vương.
Lỗi nghi loan phép triều đường, Đồng-cung dâm loạn ngày thường dâm mê.
Từ khi diễm điệp mà về, Hầu hạ tư bề đều thấy bỏ bề.
Rước người Nham-lãnh đem về, Ngày đêm thì cũng sa mê chẳng rời.
Chúng tôi thấy sự nghịch đời, Phải vào tâu lại lĩnh trời tình sao.
Vua nghe lục viện tâu vào, Lối đình chi nộ truyền mau đòi chàng.
Thái-tử nghe nói xốn xan, Vội vàng lấy bức khăn hàng trối tay.
Đi theo cung bộ vào ngai, tội mình mình chịu dễ rày trách ai.
Tôi nơi qui trước bệ giai, Minh-vương xem trẻ nổi oai lửa hồng,
Con làm lỗi phép trào trung, Tội làm thì chịu nổi dưng phép nhà.
Lẽ thời trăm thủ chẳng tha, Để bộ suy lường phép mà công minh.
Lệnh vua đại hội triều-đình, Hài tội thái-tử hành hình mới xong.
Trào đình văn võ rất đông, Cùng nhau hội nghị lẽ công giữa tòa.
Thái-tử tâu lĩnh vua cha, Tội con cha giết thiết là không oan.
Triều-đình nghị tội lằng loàn, Giết con, con chẳng kêu oan sự gì.
Nhưng mà thấy sự lạ kỳ, Người sao mà lại sanh thì không cha.
Mẹ thì tuổi tác đã già, Bảy mươi hai tuổi sanh ra cũng kỳ.
Một lần sanh hai nữ-nhi, Không ăn mà sống quái kỳ lắm thay.
Mẹ đã côi hạt chơi mây, Chị em cui cúc ở rày trong hang.
Em đi hành khất xóm làng, Còn chị ở lại tại hang một mình.
Thấy đều dị sự mà kinh, Con đem người lại bẩm dinh văn tâu.
Ngày nay người cáo bề vàng, Tội con tư lĩnh trào đảng xử phân.
Vua nghe liền phán ân cần, Về đem nàng ấy vương-thần xem tàn.
Đồng-cung đều lay thiên-nhan, Bái từ ngọc bệ vội vàng hồi gia.
Ngọc-Cam vội vã bước ra, Chường ông xin tố vậy mà tôi hay.
Thái-tử lời mới tố bày, Lệnh vua truyền dạy bậu nay vào hầu.
Ngọc-Cam nghe nói lo âu, Lệnh vua truyền dạy dám đầu cải lời.
Người lá chánh vị con trời, ta không vưng lời mắc tội khi quân.
Phận ta mọi rợ ở rừng, Bần nhơn phải dạn nỗi từng chi chi.
Thái-tử liền bảo tức thì, Liền lấy các thứ áo thì là thay.
Nàng rằng vật quý chẳng hay, Tôi xin bỏ vải mặc rày che thân.

Áo tốt vốn tôi không cần, Xin nhờ manh vải che thân loả lồ.
Áo thường nặng mới mặc vô, Lụa là gấm nhiễu các đồ nặng không.
Nặng bèn miêng vải thỉnh lòng, Lời nguyện em chị tình không phụ phàn.
Vải rồi theo giới ông Hoàng, Đồng-cung Ngọc-thị bệ vàng tới nơi.
Tung hồ vạn tuế nhứt thời, Ngự tiền xem xuống sắc người nên kính.
Thánh-hoàng văn võ trào đình, Thấy đều nép sợ nọ hình tiên-nương.
Hào-quang ánh dọi tỏ tường, Bà quan văn võ trào đường khiếp oai.
Đức vua phán hỡi kim-giai, Chẳng hay cha mẹ côi ngoài ở đâu.
Khá tua phân lại đuôi đầu, Làm sao ở chốn non sáu cơ hàn.
Nàng Cam tẩu lại vội vàng, Ông tôi buổi trước vốn hàng tướng công.
Tuổi già hưu trí thông dong, Làm nhơn làm phước sạch không gia-tài.
Ông tôi không có con trai, Sanh đặng một gái sắc tài thông minh.
Ông tôi tiền cảnh lánh mình, Mẹ tôi nguyện thế lòng trinh trọn đời.
An thân vắng vẻ tiếng người, Tầm vào hang đá ở thời tu thân.
Xa nơi thiên thị chẳng gần, Thuở mười ba tuổi đem thân non dài.
Đến khi tuổi bảy mươi hai, Tầm nơi suối nước sơn nhai non tiên.
Thấy hai muối bưởi còn nguyên, Trời nơi dòng nước bạch-tuyền chẳng chỉ.
Mẹ tôi vớt bưởi ăn đi, Ăn rồi chuyển động khác gì thọ thai.
Tới ngày mồng nguyệt huê khai, Sanh ra hai gái màu hoai không cha.
Sớm khuya ở chốn rừng già, Thương cảm hạ thú nuôi mà vóc vai.
Mẹ tôi đã xuống diêm đài, Trối rằng em chị cả hai chẳng rời.
Loả lồ thân thể tả tôi, Em tôi hành khát tìm nơi ăn mày.
Lòng tôi trông đợi ngày ngày, Đồng bào cốt nhục lòng rày sao an.
Vì dầu xuôi khiến tai nạn, Đồng-cung diễm diệp lâm toàn bắt tôi.
Ông Hoàng đòi kết lứa đôi, Lòng tôi không dám xin hồi cự hang.
Cho nên cầm ở lâu vàng. Cấm ngăn cung viện liệu dằng đồ tôi.
Người cáo tội nọ phải rời, Mỗi mang cũng tại nơi tôi tội tình.
Vua nghe lời tấu phàn minh, Rưng rưng hột lệ cảm tình thương thay.
Những từ Bàn-cổ tới nay, Ăn bưởi mà ghen sự này vốn không.
Đấng ngôi Hoàng hậu Chánh-cung, Quả trời cho xuống giúp cùng nước ta.
Phải chi chẳng có xét tra, Bỏ người tiên-nữ ở mà rừng non.
Mới đòi lục-viện các con, một trăm con gái lâu son nghe mà.
Khá bày tán-phụng long-xa, Rước người tiên-nữ vào toà đức ông.
Sắc phong Hoàng-hậu dền rồng, Nhường ngôi Thái-tử lo phong trị dân.
Có tiền trị nước đức nhân, Mang-di đầu đó xưng thần đều an.
Sáu cung lầu cáo trào dâng, Phủ cho tha giết mặc hoàng-nương-nương.
Hoàng-hậu qui lạy nhà vương, Muốn tâu lượng thánh trào đường thứ dung.
Ơn trên tha tội sáu cung, Cáo thoi cũng phải chẳng không đầu là.
Nàng bèn trở lại lầu hoa, Sáu cung qui lạy ơn bà nhiều dung.
Bà tha liệ vợi hồi cung, Đều khen Hoàng-hậu Chánh-cung từ lòa.
Nàng về buồn thảm thiết tha, Chị an phận chị em mà phương nào.
Nguyện cùng đất rộng trời cao, Em tôi xiêu lạc phương nào em ơi.
Dầu dầu hột lệ tuông rơi, Thiếp thiếp nằm thời cơm cháo chẳng ăn.
Thái-tử sửa trị muôn dân, Bâng rạo khắp hết xa gần cho hay.

Tân-vương nổi trị ngôi rày, Biên thù nam bắc đông tây an nhàn.
Ngự vào cung nội xe loan, Bảo rằng Hoàng-hậu nhơn dươn tỏ lòng.
Rày anh sửa trị ngai rồng, Em phải vui lòng phiền nảo làm chi.
Phận em nguyên thế còn ghi, Có ngày vậy hiệp vậy thì không sai.
Bảo quân Nham-lãnh đảo-lai, Cùng là thiên thị hôm mai kiếm tìm.
Hoàng-hậu chi xiết thăm phiền, Ngày ngày buồn bức nào yên lòng vắng.
Cháu rơi hột lụy sang hàng, Canh chầy thao thức mơ màng tưởng em.
Thú quê rừng rầy đã quen, Vốn chưa từng biết sang hèn làm sao.
Vừa nằm lại thấy chiêm bao, Mơ màng lại thấy em vào thăm ta.
Nói việc Hương-Minh tại gia, Xuân rồi đông lại phút đà lại sang.
Lễ-nghi châu báu bạc vàng, Đòi bên nam-nữ họ hàng đều đi.
Nghiêm bày vồng giá oai nghi, Họ đương vui vẻ đều đi một đàng.
Hương-Minh dù vồng với nàng, Áo quần trăm xuyên vồng vàng diềm hiên.
Cổ bàn các vật mỹ miều, Nam-nữ ăn mặc đồ điều vui thay.
Yến yên thiết đãi ba ngày, Họ đương xe ngựa đều rày ra đi.
Mười ngày non lạnh tới thì, Tới nơi hang đá chốn ni cửa nhà.
Cổ cây xem lại gần xa, Mịt mù sương tuyết xem hoa đổi dời.
Xưa đi tàng rậm mịt trời, Cây xanh lá thắm tốt tươi vô cùng.
Bây giờ vẫn vẻ thú cầm, Cây khô lá héo sơn lâm quản hàn.
Nàng Khổ qui xuống khóc than, Xót lòng như cắt đoạn tràng lụy rơi.
Thấy hang cây cối khô phơi, Trong ngoài bỏ củi nơi nơi dây dầy.
Than rằng trời đất khéo xây, Tội lỗi đạo nầy chị có hay không.
Nguyên kia thế nợ giữ lòng, Em mang lỗi nợ tội bằng thái-sơn.
Lỗi nầy như lỗi mười ơn, Em cam chịu lỗi bất nhơn lỗi nghi.
Chị em rày đã phân ly, Phân chia nam bắc lòng thì đắng cay.
Ai mà thiếu dứt chị đây, Cốt hài còn tại hang nầy héo khô.
Thương vì mình chịu thế cô, Em xin đồng tử chung mồ cho yên.
Ai ngờ chị đã hóa tiên, Hồn chị xa miền xiêu lạc nơi đâu.
Ngọc khổ qui lay cúi đầu, Em đi lễ tế chi hầu mạng chung.
Phiền cùng đệ tử các ông, Hốt tro hài cốt tạm dùng kẻ thương.
Bao nhiêu quần áo bạc vàng, Em đem cho chị quần hà đơn cò.
Cần phong quần áo các đồ, Giã làm hài cốt đặt vô quang tài.
Xuyên trăm sấm dữ các loài, Gương lược hớn hài cũng để chung theo.
Tả ba hàng chữ đem treo, Vốn hồn tên họ đặt đều minh kinh.
Ngày sau đốt xuống Diêm-dinh, Có tra việc ấy rõ tình chị tôi.
Trước sau ký bện cho rồi, Táng an quan quách đắp bồi lên cao.
Cổ bàn rượu thịt đem vào, Dùng làm lễ tế thiên tào có hay.
Đề tang cắt tóc hôm nay, Lòng thành lễ mọn đặt bày bưng ra.
Xin keo cho dựng cả ba, Đồng phủ tây ứng kéo mà tôi thương.
Ba kec không dựng lạ thường, Nằm lẫn mà khóc thăm thương đứng ngồi.
Tôi đã lỗi đạo chi tội, Cho nên chị chẳng kể thời của nầy.
Linh hồn chị đã về đây, Giận em không hưởng của nầy sao yên.
Em mong thác xuống huỳnh tuyền, Kẻo mà lỗi nguyên với chị thuở xưa.
Thấu lên thượng-đế bảy giờ. Dương-gian có việc một tờ tâu lên.

Cõi tiên trung giải có tiên, Lời oan kêu thấu thượng thiên cõi này.
Chị làm Hoàng hậu thành tây, Em còn nhẫn nhục chưa hay sự gì.
Xác phạm nào rõ chi chi, Thấu lòng trời đất lẽ nào cũng nên.
Lịnh truyền thiên sứ hai bên, Nổi làm trận gió bay lên đùng đùng.
Cổ bản tan nát gió rung, Cho nó biết cùng kéo động Minh-vương.
Sứ thần nổi trận phong cương, Lôi oanh đánh phá tứ phương khắp vơi.
Nàng đã biết sự ở trời, Nàng bèn quây quả chôn đời bốn gia.
Ngọc-Khổ từ trở về nhà. Đêm ngày buồn bức trướng hoa thăm phiến.
Nằm ngồi tư tưởng nào yên, Mơ màng thấy chị ở miền âm cung.
Nói việc Ngọc-Cam đèn rồng, Ngày đêm luống những một lòng vơi trông.
Mơ màng thấy dạng vào trông, Ngủ thơi lại thấy thức không thấy gì.
Buồn rầu nhuốm bệnh không di, Đêm ngày hao kém tức thì thổ than.
Tân vương phán giữa trào dâng, Sấm sanh hành lý thẳng đàng lâm san.
Hoàng hậu kiệu bạc tán vàng, Ngoài có đôi hàng cung nữ đầy xe.
Màn rồng đôi bức phủ che, Vạn dân thiên hạ bọn bề xem trông.
Tiền thiều nhạc trời tây đông, Muôn dân an lạc cử trùng ngự ra.
Vô cùng náo nức người ta, Mấy ngày đi đã gần mà lâm sơn.
Thấy hang cây cối trống trơn, Sờ sờ nắm đất giả ch n nơi này.
Mả ai mà lại chôn đây, Gieo mình than khóc vang vầy ử ẻ.
Cung nga mỹ-nữ tư bề, Đỡ diu hoàng hậu chớ hề đơn sai.
Em đã hôn xuống diêm đài, Mẹ con rày đã hèm mai hiệp hòa.
Lòng chị vô cùng thiết tha, Làm sao cho chị em ta sum vầy.
Tân-vương nghe Hậu sầu tây, Thở than kêu khóc canh chầy mà thương.
Trần n nghỉ em lạc hà phương, Hoàng hậu chớ khà tư lương lâm gì.
Dạy quân đào mả mới xong, Đào lên thấy những áo quần cần phong.
Mở ra ba gói song song, Lấy của làm cốt trong lòng xót xa.
Vua rằng sự chẳng sai ngoa, Em đã xiêu lạc vậy mà phương nao.
Ta cùng Hoàng hậu hồi trào, Ta truyền lập hội bản rao xa gần.
Giàu nghèo đều phải xuất thân, Ất là em chị mười phần gặp nhau.
Hoàng hậu nghe phán trước sau, Nửa mừng nửa sợ lo âu trong lòng.
Xe loan trở lại đèn rồng, Mười ngày về tới công đồng tòa chường.
Đức vua phán giữa trào đường, Cất nhà lập hội bốn phương chường tòa.
Bá quan vưng lịnh truyền ra, Bản rao thiên hạ trẻ già gái trai.
Sáu mươi cho chí mười hai, Quan truyền khắp hết trong ngoài nhơn dân.
Nội bang bắt luận xa gần, Vưng y thánh chỉ nhơn dân khả tòng.
Rày đã mộ đạo tổ tông, Noi theo đức Phật giữ lòng nghĩa nhơn.
Ta thời chừ trả mười ơn, Phải toan cầu đạo đức nhơn thuận hòa.
Chỉ truyền thầy thầy gần xa, Cứ theo thánh chỉ người ta truyền lời.
Ai ai cải mạng chẳng dời, Pháp nghiêm chẳng thứ tại nơi pháp tràng.
Cất nhà dọc dọc ngang ngang, Đôi bên phân biệt có hàng rất xinh.
Của vua báu nước muôn nghìn, Bày ra đặt để ảnh hình thiếu chi.
Nhà thi đề đồ pha ly, Chi chi cũng có nỗ thi thiếu dẫu.
Có dinh có trại có lầu, Có nơi thiết đãi rượu bầu trà ve.

Có chỗ kêu nhạc ò e, Tài-tử thượng bang đồn nghe thắm trầm.
Tiếng tiêu tiếng quyền tiếng cầm, Hỉ nộ ai lạc ngũ âm rõ ràng.
Trên cất một cái lầu ngang, Để cho Hoàng-hậu xem tàng nhân nhân.
Chỉ chỉ sắp đặt có phần, Đi vào cửa nhỏ đi chầu một ng ời.
Tuy là làm hội mà chơi, Đi vào mỗi người phải có tánh danh.
Chợ quê cho chí chợ thành, Đều vươg lệnh nước xuất hành chẳng sai.
Bao nhiêu già trẻ gái trai, Dậm dăng diều đỏ hơn hải ra đi.
Phấn dôi trao diêm phương phi, Quân là áo lụa đeo ni vòng vàng.
Cuộc vui thiên hạ nghinh ngang, Quan dân phủ quới chà g ràng ngựa xe.
Có đoàn có lũ có phe, Gân xa đều tưng thuyền xe rần rần.
Đi xe đi ngựa đi chân, Tới đây coi hội coi nhân cho tàng.
Chốn thời công tử vầy đàn, Chốn thời mỹ-nữ phượng loan reo cười.
Nhân nhân mây mặt vui tươi, Biết bao quốc-sắc nhiều người thanh tân.
Trong thời vua ngự các lân, Bá quan phẩm phục trao thân xuê xang.
Chung đồ qui báu rộn ràng, Lầu tuyền Hoàng hậu xem dăng người đi.
Rập rình đồn nhạc ca nhi, Quan dân đều phải lại đi cửa này.
Hoàng-hậu ngồi chốn lầu tây, Em thời chẳng thấy lòng này xót xa.
Bảy ngày vụ hội còn ba, Vạn dân đi đó nào mà có ai.
Hoàng-hậu buồn bức than dài, Mặt buồn đã dượi khóc hoài thắm thay.
Hương-Minh chồng vợ mới hay, Lệnh vua truyền nhật ta rày dời chơn.
Đức vua bố thí thi ơn, Nhon dân vưng lệnh dời chơn kịp kỷ.
Ta mà cải lệnh chẳng đi, Ất là quốc pháp luật thì nỏ dung.
Cha làm Thừa-tướng trao trung, Chấn dân một cõi phải tùng phải đi.
Còn ta là bức ấu nhi, Lễ dàu dăm cái lệnh thì bệ giai.
Gẫm mình sanh đứng làm trai, Sau cũng nối nghiệp lâu dài tổ tông.
Cha còn vưng lệnh cứu trùng, Xe ngựa rùng rùng há lựa là ta.
Ấu ta sắm sửa theo cha, Trước là xem hội sau ta xem thành.
Ngọc-Khổ nghe nói xuất hành, Bưng khuâng châu lụy chạnh tình tuôn rơi.
Xổn xang lòng chẳng muốn dời, Không đi không ở lòng thời buồn thay.
Ta đi thì lỗi đạo ngay, Vui chi mà lại hôm nay theo chàng.
Chẳng đi lỗi phép trao dăng, Đặng ngay mất thảo lòng càng xót xa.
Gẫm người quyền quới vinh hoa, Vốn người cũng dặng hơn ta trăm phần.
Dầu chưa đạo ngãi vợ chồng, Ôn người thâm trọng hết lòng với ta.
Ghe phen giả dạng xấu xa, Lâm chi áo nảo người mà thổ than.
Cam bề lỗi chị em mang, Tuy là chưa trọn cũng dăng trả ơn.
Trời cao xin chứng lòng đơn, Thọ ơn thì phải báo ơn cho người.
Hội này trai gái vui chơi, Nam-thanh nữ-tử tách với xuân quang.
Gẫm mình còn hỡi tóc tang, Đi ra xấu hổ người dăng nhon nhon.
Ơn người như núi Thái-sơn, Ta chưa dặng trả nỏ toan báo người.
Chế tang dẹp lại một nơi, Quỷ thần xin chứng lòng tôi cho tàng.
Theo cùng công-tử dền vàng, Lấy danh lấy tánh quê lang ông bà.
Hương-Minh nghe nàng thốt ra, Vội vàng truyền bảo nội gia ân cần.
Sửa sang xạp ướp hương xông, Diêm trang quần áo vợ chồng ra đi.
Nàng rằng trang diêm làm chi, Trước là lỗi đạo sá gì phận tôi.

Tướng-công chồng vợ đi rồi, Xe loan phút đã tới thời trào trung.
Mắt xem thiên hạ chẳng cùng, Gái trai già trẻ thung dung vui vầy.
Tướng-công chồng vợ vào rày, Trào đình vẫn vỗ vỗ tay vui mừng.
Xe xe ngựa ngựa rần rần, Vô cùng điều đồ muôn phần hai bên.
Quần thần đông mặt dưới trên, Đều chào Thống-chế ngoại quờn về đây.
Hương-Minh cũng có mặt đây. Ta chào hiền-sĩ cõi tây mới về.
Sữa saig áo mào chinh tề, Đẳng vào bái mạng trọn bề chúa tể.
Tân-vương nghe lão phần hồi, Truyền cho nội thị một hồi mời vô.
Lại truyền đãi yến thành đô, Mừng quan Thống-chế lộ đồ mới qua.
Lão-tướng qui trước chương-toà, Lay mừng Tân-chúa chúc mà bách-niên
Tiệc rồi tới mới phân liễn, Trăm hỏi Lão-tướng binh yên thế nào,
Có con sao chẳng đem vào, Ra mắt cho biết trăm hào chức ban.
Lão-tướng tâu lĩnh thiên nhan, Lĩnh trên tướng đến lòng càng đội ơn.
Thừa tướng đem con vào đền, Trông ơn thánh-đế trào đường các lân.
Hương-Minh bái mạng thánh-quân, Vợ chồng thôi mới dời chân lên đàng.
Vua rằng sự ấy là an, Khá qua nơi phủ bày tâng họ tên.
Tiểu-sai liễn dất trở lên. Vợ chồng đứng lại một bên đèn rồng.
Phán rằng Chánh-hậu lĩnh đồng, Quan dân cũng phải vào phò igit xưng danh.
Tướng-công cùng vợ khai thành, Hương-Minh trương-tử đồng hành cùng ta.
Vợ nó Ngọc-Khổ tên là, Cùng nhau tơ tóc nay đã mấy trắng.
Lĩnh trên thôi mới hỏi rằng, Lúc xưa cưới hỏi đạo hăng làm sao.
Mẹ cha nàng ở xứ nào, Hương-lân quê quán làm sao khá bày.
Tướng-công lời mời thưa ngay, Mẹ nàng Ngọc-thị ở rày lâm-sơn.
Vua nghe đã rõ nguồn con, Day đòi Hoàng-hậu toà-chương tức thì.
Em đã tới chốn đơn-trì, Bộ liễn thưa lại bà thi dặng hay.
Quan bộ căn cội tỏ bày, Em bà Ngọc-Khổ tới nay đèn rồng.
Hoàng-hậu nghe nói vui lòng, Hân hoan diện thượng trong phòng bước ra
Vội vàng bước xuống chương toà, Áo không gài dải tóc mà rối tơ.
Mẫu-hoàng bước đến ơ hờ, Huờn châu Hiệp-phố nào ngờ phận ta.
Chị em mừng rỡ thay là, Ôm nhau rơi lụy bày qua những lời.
Tướng là thác đã xong đời, Nào hay thần quỷ lòng trời rất công.
Bấy lâu chị đợi em trong, Ngày qua tháng lại xót lòng nào yên.
Chị nhờ no ấm cửa quyền, Xưa kia lao khổ không yên cửa nhà.
Ở hang hai chị em ta, Trao chẵn em mặc bỏ nhà bỏ quê,
Lòng chị lưỡng nhữg ừ-ê, Vào ra hồ thẹn nào hề thổ than.
Trông em càng lại biệt ngàn, Tướng là non xuống suối vàng còn đâu.
Chị em nay đã hiệp nhau, Ôn trên phủ hộ trước sau vẹn toàn.
Chị em lụy nhỏ đôi hàng, Nối thương từ-mẫu chưa toàn hiếu trung.
Sang này nhờ bởi lộc chồng, Chị em ta tới đèn rồng tạ ơn.
Ngọc-Khổ tỏ hết sự dươn, Bởi tôi lỗi trước chị thời lỗi sau.
Chị nay dặng dựa ngôi cao, Thiếu chỉ quân lính trong trào nội gia.
Sao không đi kiếm gần xa, Trần-gia thì gặp kéo mà em trông.
Bấy lâu thương nhớ chẳng cùng, Gối róm nằm dất lẽ dùng cư tang.
Mãi mờ em đã lo an, Dầu ai khuyển giải trăm đàng nào khuấy.

Chị em này đã sum vầy, Cũng nhờ quyền phép ơn rày nhà vua.
Xin thương tới kẻ quê mùa, Nên dùng để chốn thành-đô đến rày.
Chúng tôi nhờ đứng chơn lòng, Đi phỉ thừa lòng lại tạ ơn vua.
Đôi bên vẫn vô trào đố, Tiên-nương đã giáng tung hô lời bày.
Hoàng-hậu bước tới lầu tây, Chắp tay làm lễ lạy rày tướng-công.
Cầm thay nghĩa trọng đạo đồng, Nhờ ông em đứng no lòng hôm mai.
Bấy lâu cách mặt lạc loài, Ngày nay đã hiệp trước mai rõ ràng.
Ơn người như núi Thái-Sơn, Ngải đền ơn trả cho toàn công ơn.
Hương-Minh lạy trước bệ đơn, Lạy bà Hoàng-hậu nương-nương rộng tình.
Đôi bên vẫn vô trào đình, Khen thay xứ nghĩa công minh rõ ràng.
Lịnh truyền dải yến trào dâng, Đãi dâng thiên hạ hồi lang què người.
Đức vua lời mời truyền ra, Cất dinh báu quý như toà đế-vương.
Hương-Minh chồng vợ an khương, Sắc phong minh bạch tỏ tường vương thân.
Truyền quân lập miếu ân cần, Thờ bà Ngọc-Nữ trọn phần thảo ngay.
Chị em từ bấy vui thay, Chẳng còn sầu thảm đêm ngày buồn riêng.
Ngọc-Cam chánh-hậu đương quyền, Vui vầy loan phụng nâng liền thọ thai.
Tới ngày mãn nguyệt huê khai, Phước nhà Minh chúa sanh trai rõ ràng.
Ngày sau nối trị ngai vàng, Con rồng cháu phụng trị an thuận hòa.
Nói việc Ngọc-thị mẫu-bà, Làm tiên một cõi lòng mà chẳng an.
Thương con ở chốn dương-gian, vốn không thân thích họ hàng gần xa.
Thương vì trẻ chẳng có cha, Phong vân mạc trắc biết mà cậy ai.
Ngày nay tưởng tới ai hoài, Bạch-tiên sanh chuyện dựng hoài thai sanh.
Việc này dễ đa chẳng lành, Cáo cùng Phật-tổ biết tình là ai.
Cõi tiên đức Phật Như-Lai, Ngự nơi ngọc bệ gái trai hai hàng.
Lưu-ly ánh sáng hào quang, Tàu cùng đức phật dương-gian sự tình.
Xưa tôi ở chốn non xanh, Trần-gian xa cách tu mình hôm mai.
Một lời nguyện thệ nào sai, Chẳng hề trăng gió cùng ai đầu là.
Thuở mười ba tuổi tôi ra, Tu nơi non lạnh tuổi già bấy hai.
Tắm nơi suối nước non dài, Thấy hai mũi bướm của ai nào tàn.
Tôi liền vớt bướm vội vàng, Ấn vào rồi lại hóa dàng thai sanh.
Hai gái bỏ lại non xanh, Không cha không mẹ dữ lành nào an.
Ngày nay giữa chốn trào đường, Xin tra cho rõ cho tàng nguyên.
Chư tiên cười nói vang rân, Đều này rất lạ chư thần không ai.
Lịnh-tiến sắc Phật chỉ sai, Lịnh truyền bác tử chư đài về đây.
Đều về vào chốn cung mây, Lễ ngay phải xét việc này cho ra.
Chư-tiên chư Phật các toà, Xét rồi nào thấy gian tà một ai.
Cật vấn tình-tử trong toà, Hoặc-giả nam-nữ bay nay khuấy người.
Điều này nghĩ cũng tức cười, Hỏi ông mô biết việc đời cùng chẳng.
Nói việc Thái-thượng Lão-quân, Thanh nhàn đạo cảnh non thung tây hồ.
Vấn tra môn đệ nơi mô, Trở về bạch Phật tung hô sự tình.
Bạch tuyền suối nước thanh minh, Thái-thượng cố ý dục tình cuộc chơi.
Ngày lành tháng tốt đua bơi, Thả hai mũi bướm trời nơi bạch tuyền.
Ai mà ăn lấy bướm tiên, Dầu tiên ăn phải hữu duyên đó rồi.
Ngày nay người cáo bướm trời, Bướm tiên tiên thả nổi trời giữa dòng.

Bưởi tôi có thả chẳng không, Ai ham ăn phải mắc vòng sanh 844
Tôi không trăng gió với ai, Nàng chớ có nài rằng sự thương
Phu nhơn tức giận bằng non, Bạch phật xin xử cho con lẽ nào.
Vì ai con phải thai bào, Nói rằng thả bưởi chẳng sao ý tình.
Con xin đổi khẩu Diêm đình, Công đồng thập điện xử tình gian
Ý chỉ thả bưởi trời đây, Lòng tư nên nài thả rày bưởi roi.
Phải ta biết bưởi của người, Ăn mà thai nghén vàng mười cũ
Khiến nên con mẹ xót lòng, Làm tiên sao chẳng xét trong p 3 cuốn
Con sau về tới thiên đình, Nếu ở một mình tôi cáo hoai đi. 3 cuốn
Như Lai ngồi ngự cung Ly, Phán rằng Thái-Thượng đó thì 3 cuốn
Chơi chi sanh việc rối đời, Phép ngay bắt buộc bưởi thời của ai.
Người hay khuấy chúng hoài hoài, Lão-quân mang lỗi chẳng nài cũ
Tội làm tua khá chịu di, Con người mắng số Tây qui rước về.
Thôi đừng thừa kiện nhiều bề, Bải triều liệt vị đều về tư cung.
Thái-Thượng liền bài tiệc hồng, Mời chư đạo hữu vui lòng yến tiệc
Liền bày công vụ bạch tuyên, Đầu đnoi nói rõ chư tiên hăng h
Vốn nàng có dạ trinh đồng, Khấn khấn đầu bạc còn lòng tiết trinh
Khuấy chơi thử ý tiết trinh, Cầu vui đổi nại phụng đình chư tiên
Tùy theo hồn củ chép biên, Giả chon nan biện Phật Tiên biết gì.
Nhân quan thăm lượng thấp cao, Hậu sanh diễn chánh biết nào có kl
Bồn nầy tạm dứt cho xong, Xem thêm cuốn hậu lục trong sẽ bàn

Xin xem tiếp cuốn «HẬU NGỌC-CAM NGỌC-KHỔ»



quán ven đường